

UNIT 1

AT MY BIRTHDAY PARTY



Ex1: Look and tick (✓) or (✗) Chỉ tick vào những ô đúng

1. 
pizza ☐

2. 
chicken ☐

3. 
chips ☐

4. 
popcorn ☐

5. 
noodles ☐

6. 
party ☐



Ex 2: Read and number. Đọc các câu trong bảng và điền số vào tranh tương ứng.

1 The popcorn is yummy.

2 The pasta is yummy.

3 The pizza is yummy.

4 The chips are yummy.



Ex3: Look and match. Nối từ và tranh



popcorn

pasta

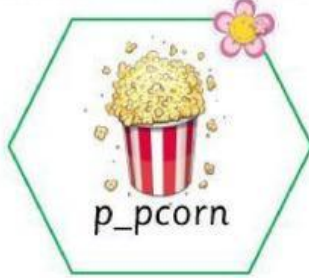
party

pizza



Exercise 4: Fill in the missing letters.

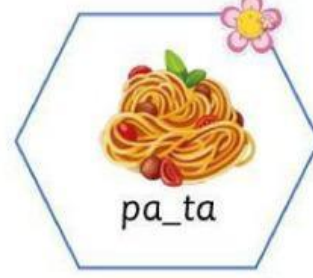
Điền chữ cái còn thiếu



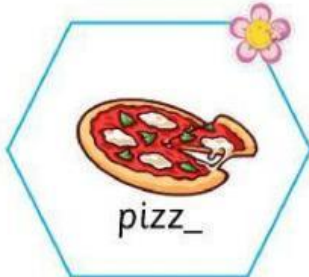
p_pcorn



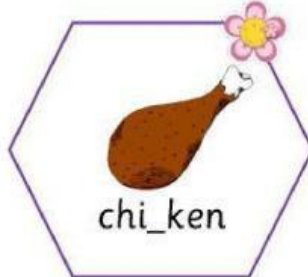
p_rty



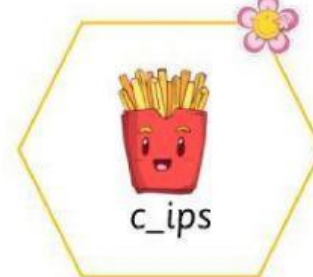
pa_ta



pizz_



chi_ken



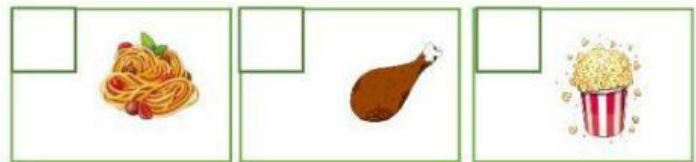
c_ips



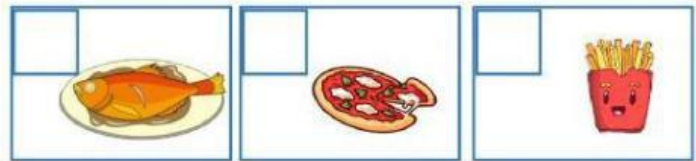
Exercise 5: Look, read and tick.

Đọc câu (bên phải) và tick vào ô tương ứng (bên trái)

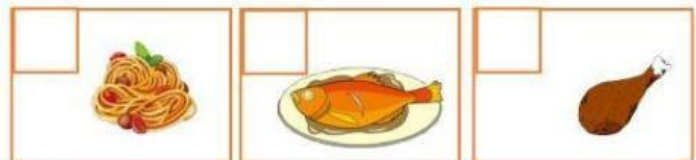
1  I like popcorn.



2  I like pizza.



3  I like pasta.



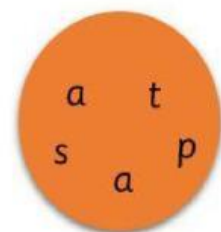
Nhìn hình và ghi từ Tiếng Anh tương ứng

Exercise 6: Look at the pictures and the letters. Write the word.

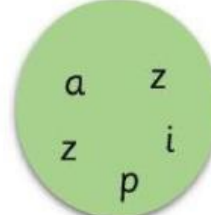
1



2



3



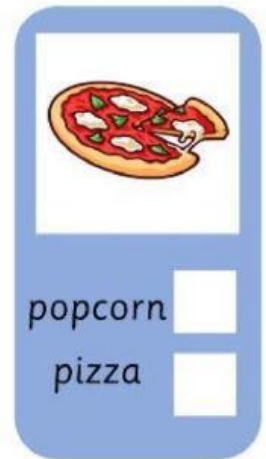
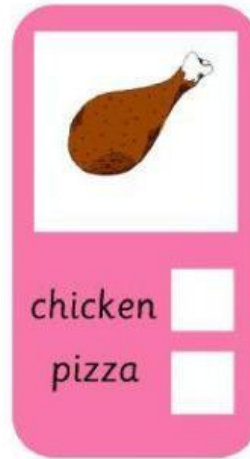
4





Exercise 7: Look and tick.

Tick vào đáp án đúng



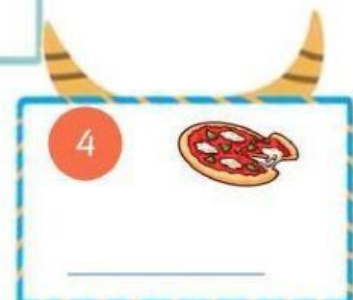
Exercise 8: Look and number.

Đọc từ và điền số tương ứng với mỗi tranh



Exercise 9: Look and write.

Viết từ tiếng Anh tương ứng



Sau khi hoàn thành, các con ấn ô Finish(Kết thúc) màu đỏ, sau đó ấn vào Check my Answer(Kiểm tra câu trả lời của tôi)